

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIỀN HÙNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIỀN HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 02 tháng 01 năm 2025

THÔNG KÊ SỐ LIỆU QUAN TRẮC TRUNG BÌNH NGÀY TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG
KCN MỸ XUÂN B1-TIỀN HÙNG THÁNG 12/2024 (TỪ NGÀY 01/12/2024 ĐẾN NGÀY 31/12/2024)

Ngày	Giá trị trung bình pH	Giá trị trung bình TSS (mg/l)	Giá trị trung bình NH4 (mg/l)	Giá trị trung bình Nhiệt độ (°C)	Giá trị trung bình COD (mg/l)	Lưu lượng _ Vào (m3/ngày)	Lưu lượng _ Ra (m3/ngày)
01/12/2024	6.45	12.63	1.00	29.88	29.56	1,496	1,413
02/12/2024	6.58	10.57	1.68	29.90	26.44	1,543	1,428
03/12/2024	6.60	22.41	2.59	29.93	77.05	1,521	1,434
04/12/2024	6.58	5.06	0.92	29.94	23.92	1,488	1,423
05/12/2024	6.49	3.66	0.78	29.87	16.66	1,531	1,412
06/12/2024	6.49	3.56	0.45	29.98	21.07	1,493	1,404
07/12/2024	6.43	3.58	0.70	30.06	6.99	1,500	1,452
08/12/2024	6.41	3.57	0.84	30.01	11.73	1,473	1,355
09/12/2024	6.48	3.36	1.23	29.93	10.15	1,554	1,428
10/12/2024	6.49	3.87	1.81	29.99	13.65	1,503	1,419
11/12/2024	6.44	3.37	1.38	29.96	13.78	1,511	1,412
12/12/2024	6.46	8.25	1.35	30.04	24.22	1,474	1,462
13/12/2024	6.44	5.03	1.46	30.06	20.27	1,591	1,548
14/12/2024	6.46	4.25	1.37	29.77	23.85	1,596	1,516
15/12/2024	6.45	3.71	1.29	29.43	18.38	1,554	1,354
16/12/2024	6.42	3.41	1.21	29.34	18.35	1,508	1,413
17/12/2024	6.53	2.84	1.21	29.50	11.89	1,659	1,502
18/12/2024	6.67	2.81	1.26	29.80	17.46	1,571	1,412
19/12/2024	6.69	2.92	1.30	29.89	18.35	1,621	1,472
20/12/2024	6.68	2.74	1.38	30.06	15.69	1,472	1,375
21/12/2024	6.52	3.56	1.41	29.67	24.05	1,503	1,395
22/12/2024	6.41	5.31	1.39	29.52	20.71	1,580	1,451
23/12/2024	6.39	8.24	1.39	29.45	23.97	1,480	1,430
24/12/2024	6.45	8.51	2.05	29.45	26.41	1,599	1,455
25/12/2024	6.49	7.34	1.21	29.40	25.25	1,532	1,427
26/12/2024	6.45	8.10	1.49	29.61	27.51	1,547	1,417
27/12/2024	6.43	10.47	1.82	29.74	18.10	1,497	1,429



28/12/2024	6.44	11.95	1.93	29.69	15.32	1,465	1,390
29/12/2024	6.45	9.72	2.23	29.63	22.67	1,512	1,391
30/12/2024	6.65	10.01	2.33	29.40	21.57	1,510	1,389
31/12/2024	6.62	10.58	2.16	29.49	26.48	1,489	1,395
Giá trị trung bình Tháng	6.72	6.85	1.49	30.75	22.38	1,579	1,473
QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, Kq=0,9; Kf=1,0	6 - 9	45 (mg/L)	4.5 (mg/L)	40 (°C)	67.5 (mg/L)	GPMT số: 114/GPMT-BTNMT ngày 20/04/2023, công suất cấp phép là 3.000 (m3/ngày đêm)	

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TIỀN HÙNG



LÊ VIỆT HÙNG

